

Số: TVHN-308/DBQG

Hà Nội, ngày 3 tháng 11 năm 2024

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Khu vực Miền núi phía Bắc:

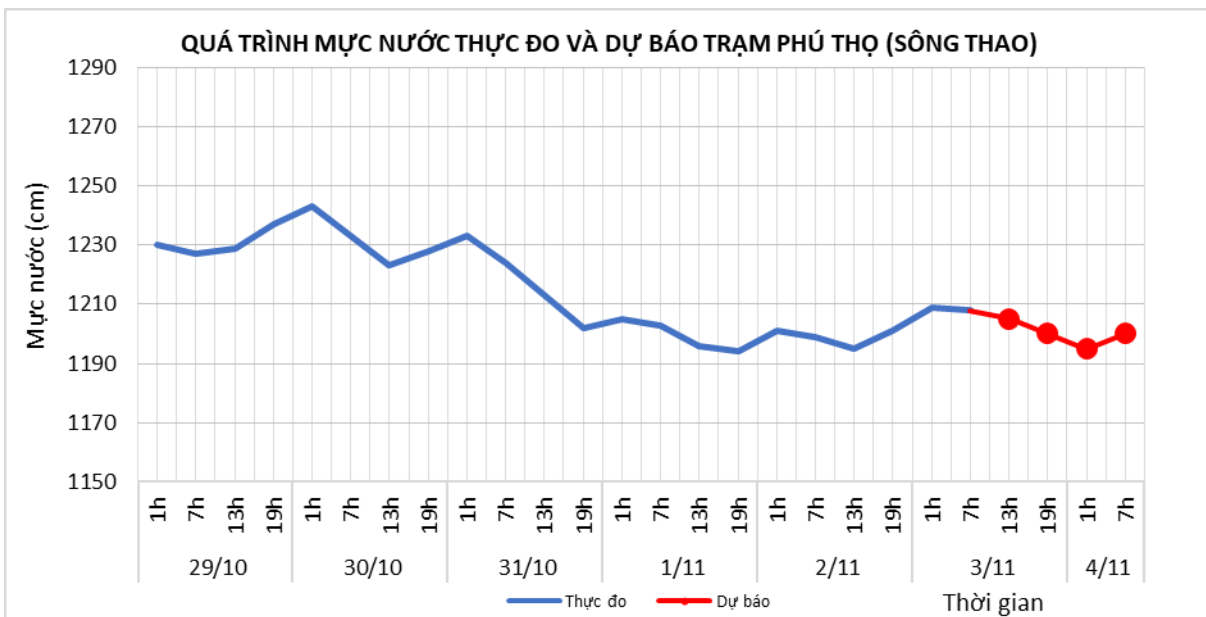
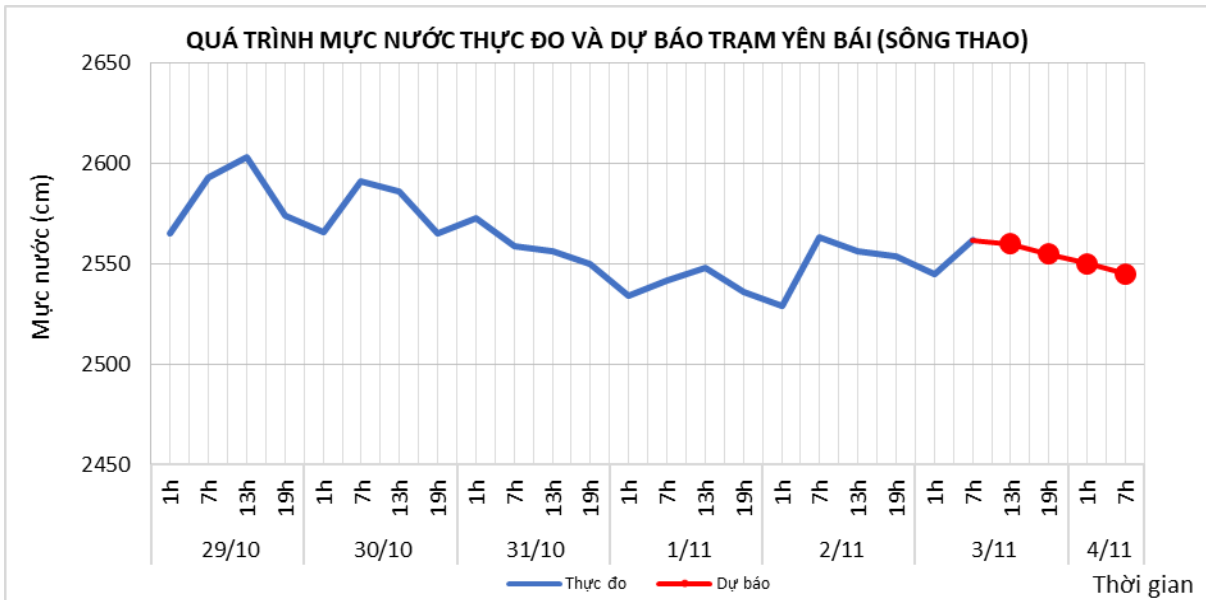
1.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.



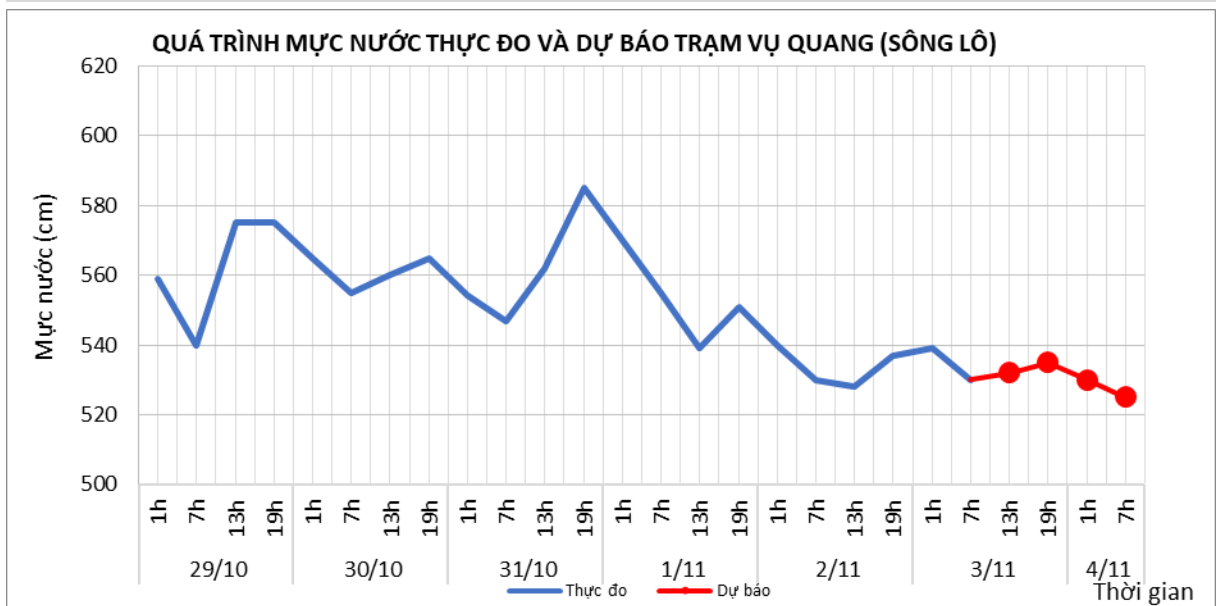
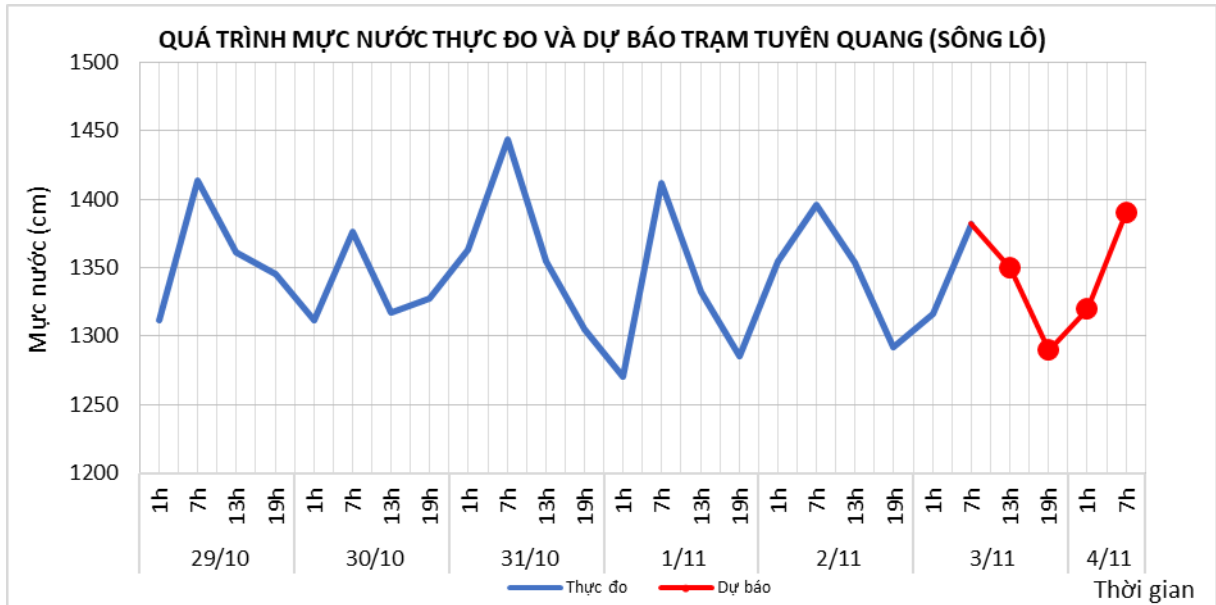
1.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang biến đổi chậm theo điều tiết các hồ tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước tại Tuyên Quang, Vụ Quang tiếp tục biến đổi chậm theo điều tiết các hồ tuyến trên.



2. Khu vực Đồng bằng và Trung du Bắc Bộ:

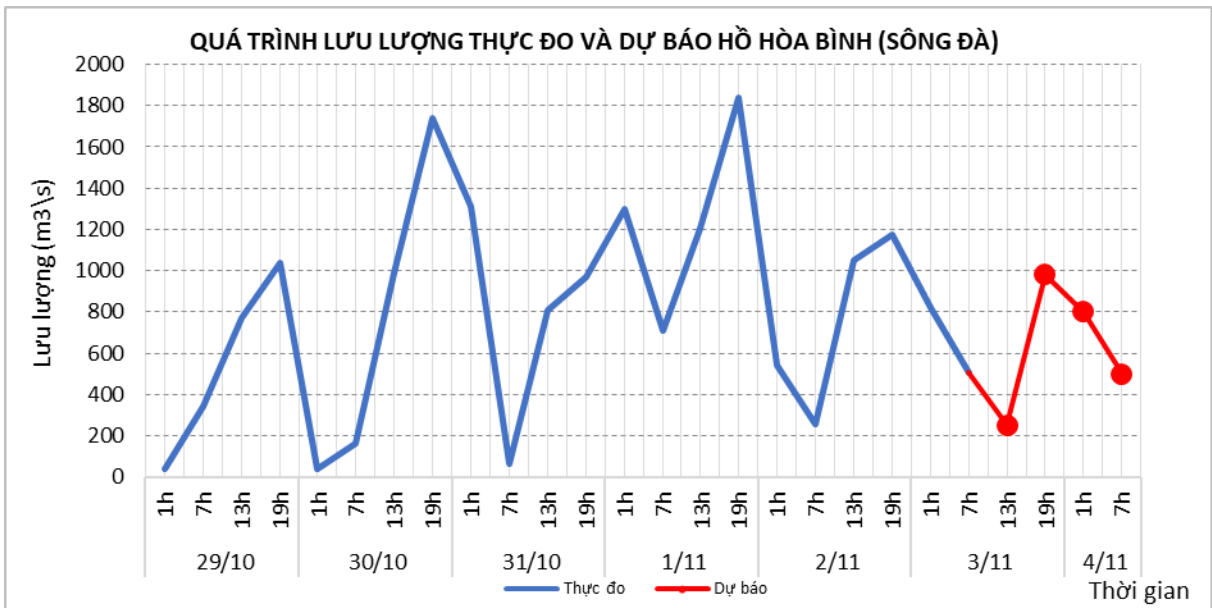
2.1 Lưu vực sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình sẽ dao động theo chế độ điều tiết phát điện của thủy điện tuyến trên.



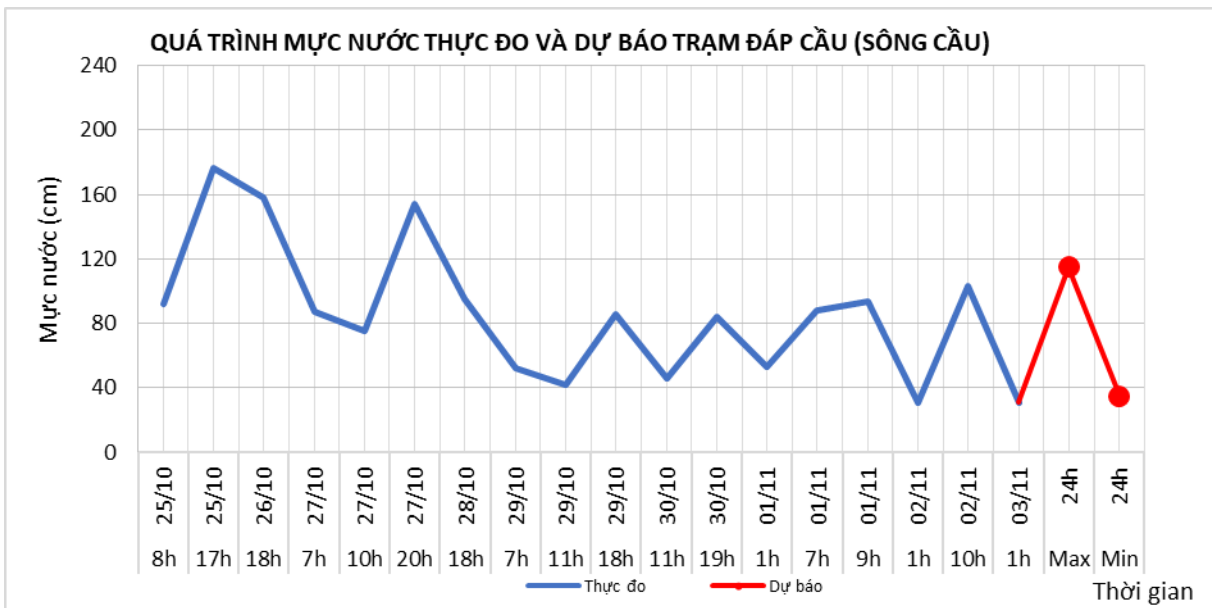
2.2. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Cầu tại Đập Cầu biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Cầu tại Đập Cầu biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.



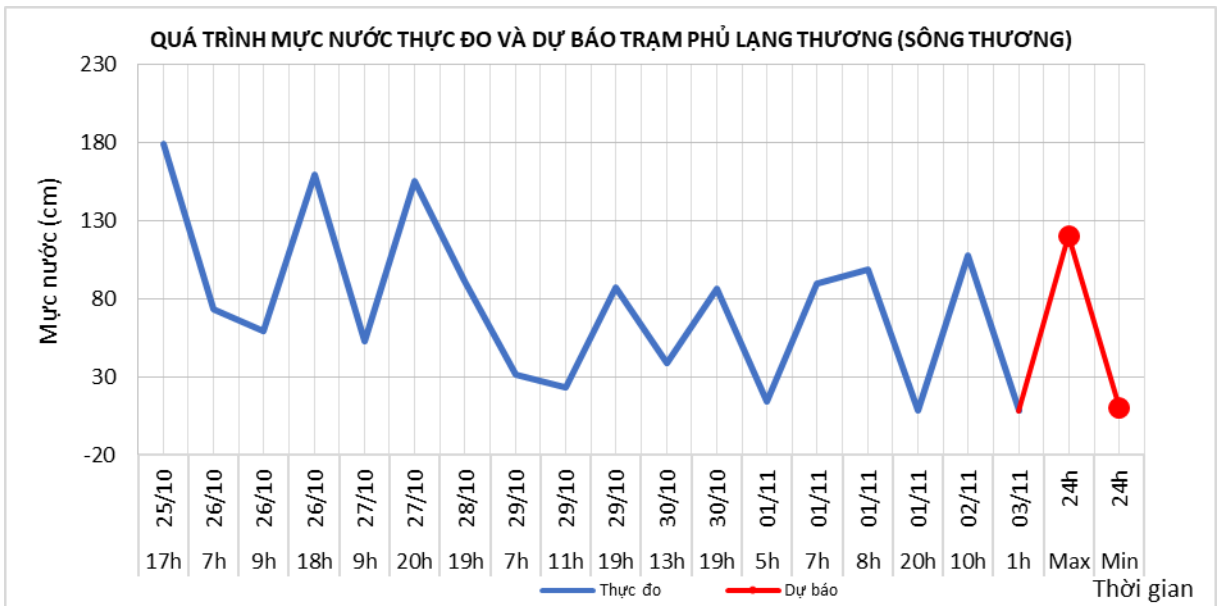
2.3. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Thương biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.



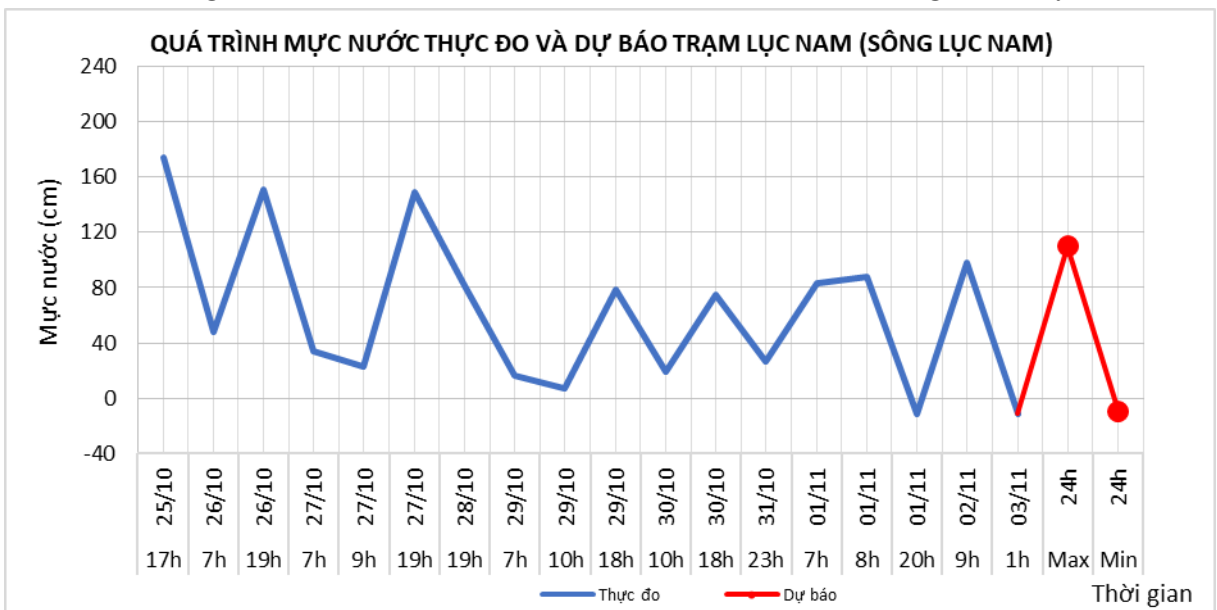
2.4. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.



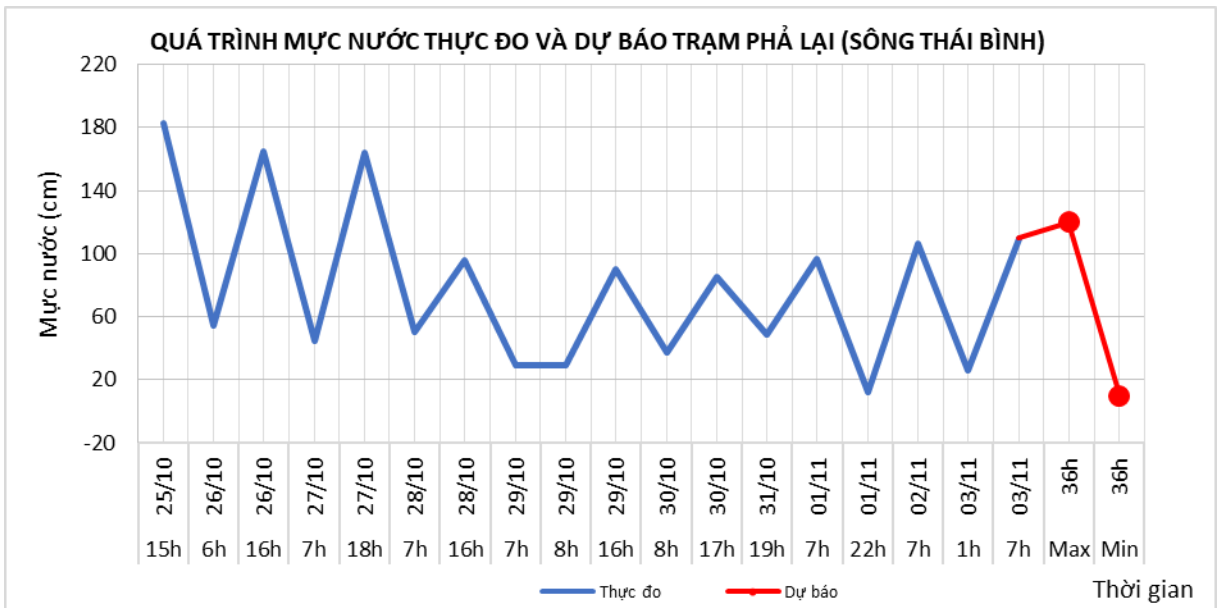
2.5. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại biến đổi chậm và ảnh hưởng bởi thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại biến đổi chậm và ảnh hưởng bởi thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại Phả Lại cao nhất dự báo là 1,20m, thấp nhất là 0,10m.



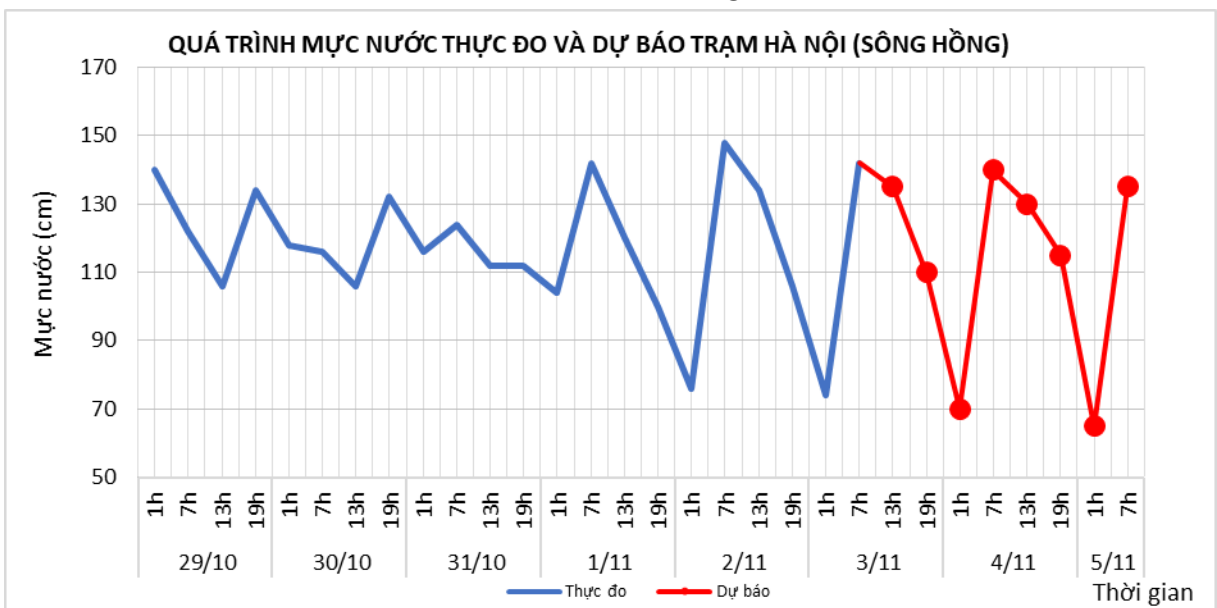
2.6. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại Hà Nội đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Đến 7h/05/11 mức nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 1,35m.



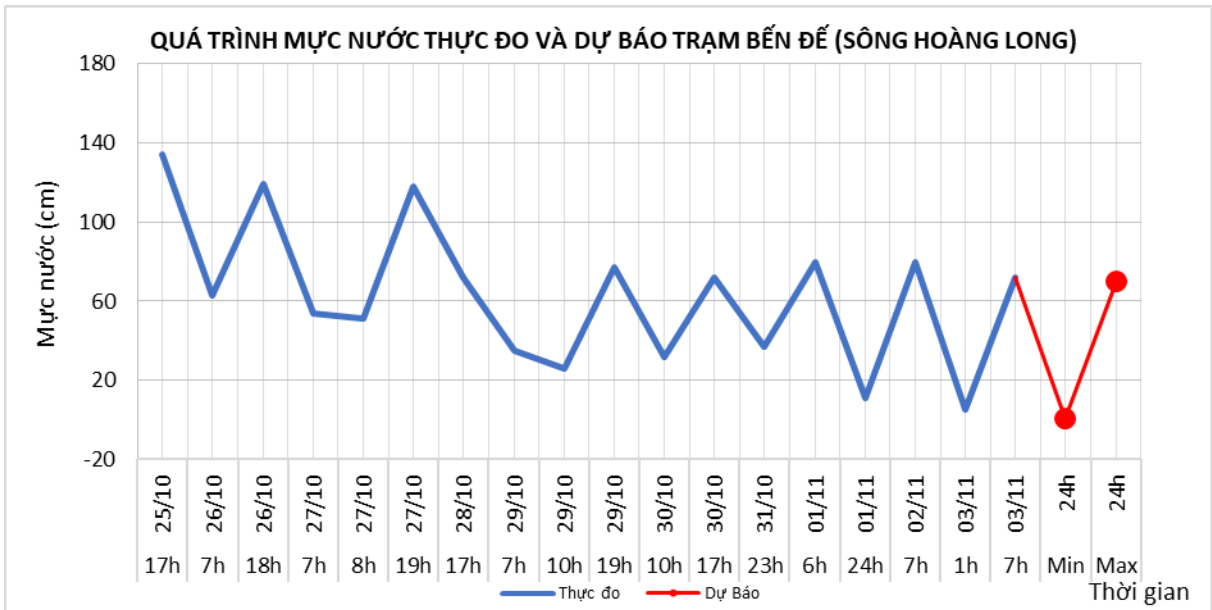
2.7. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Hoàng Long tại Bến Đẽ đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hoàng Long tại Bến Đẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng thủy triều.



3. Khu vực Bắc Trung Bộ

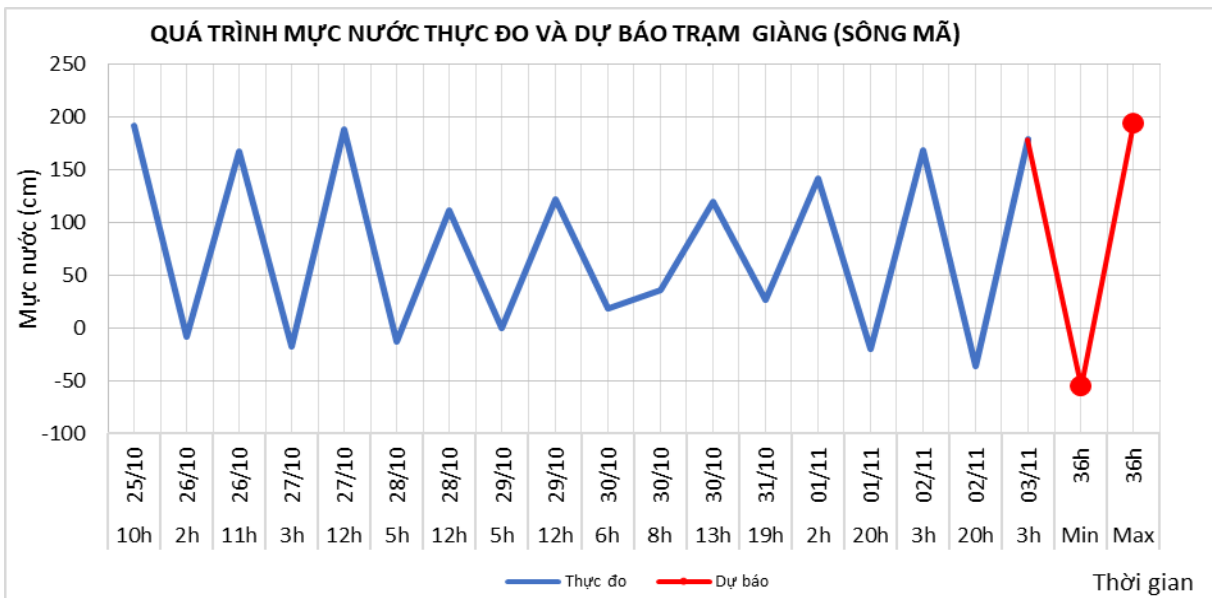
3.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.



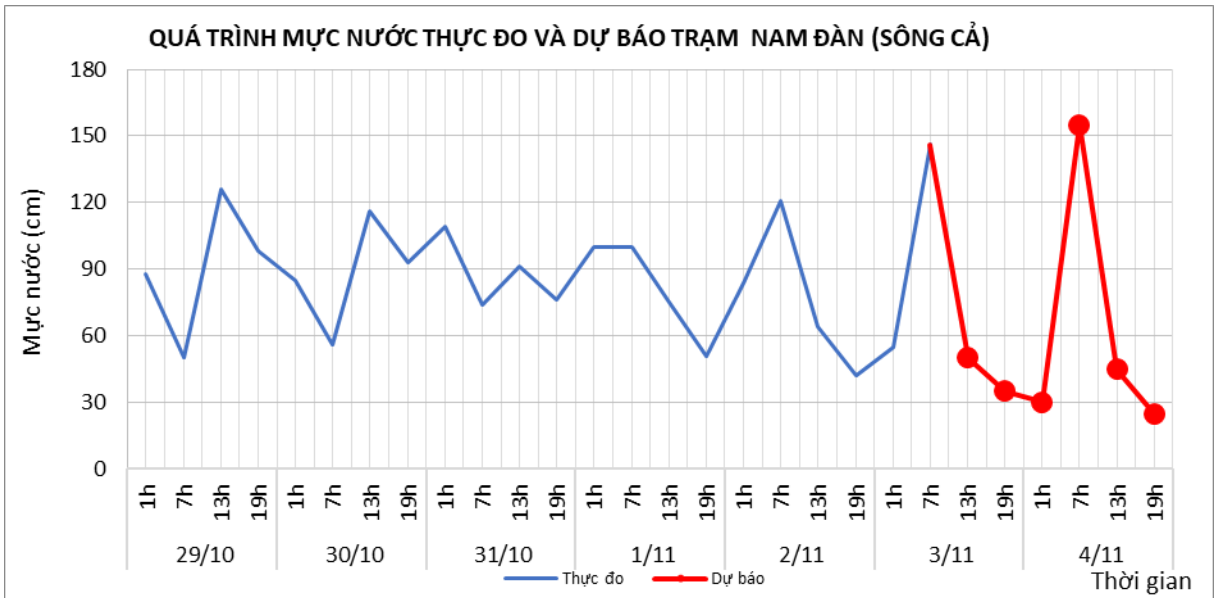
3.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.



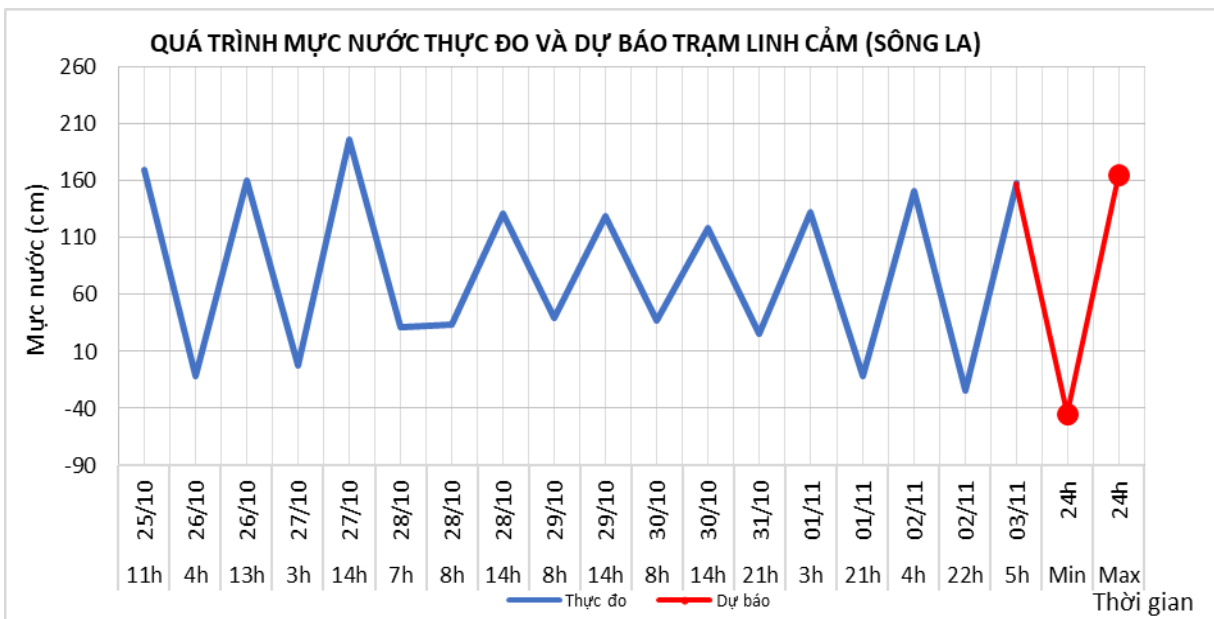
3.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.



Cảnh báo: Từ ngày 04/11 đến ngày 09/11, trên các sông ở Hà Tĩnh khả năng xuất hiện một đợt lũ với biên độ từ 3,0-9,0m. Trong đợt lũ này, mức nước đỉnh lũ trên sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố lên mức BD2-BD3, hạ lưu sông La lên mức BD1-BD2.

4. Khu vực Trung Trung Bộ

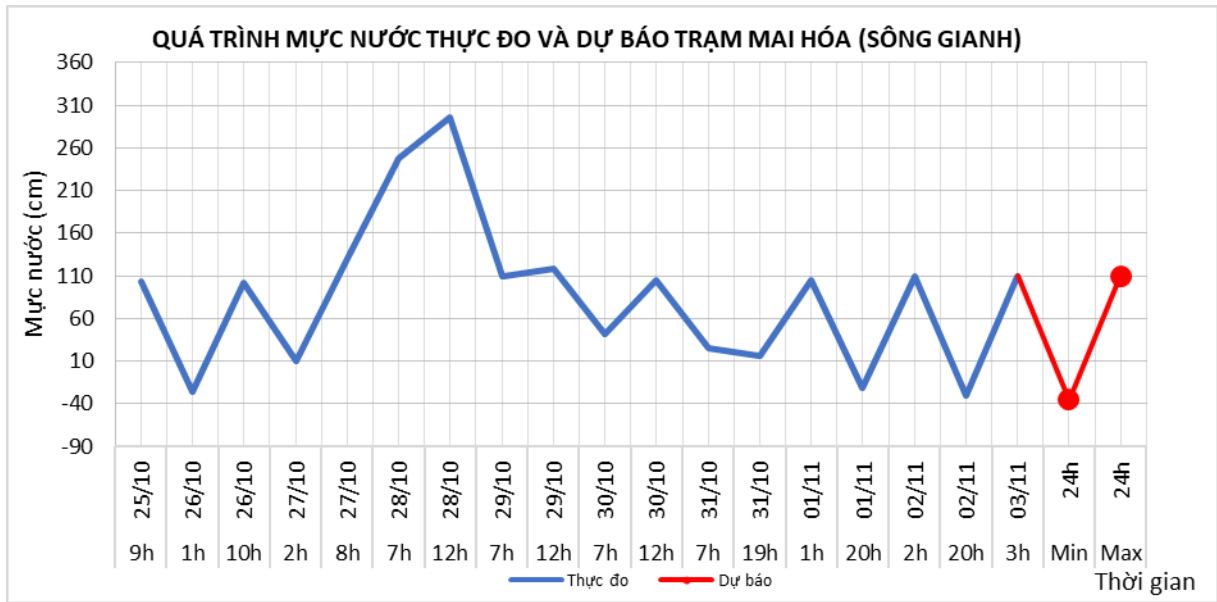
4.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo thủy triều.



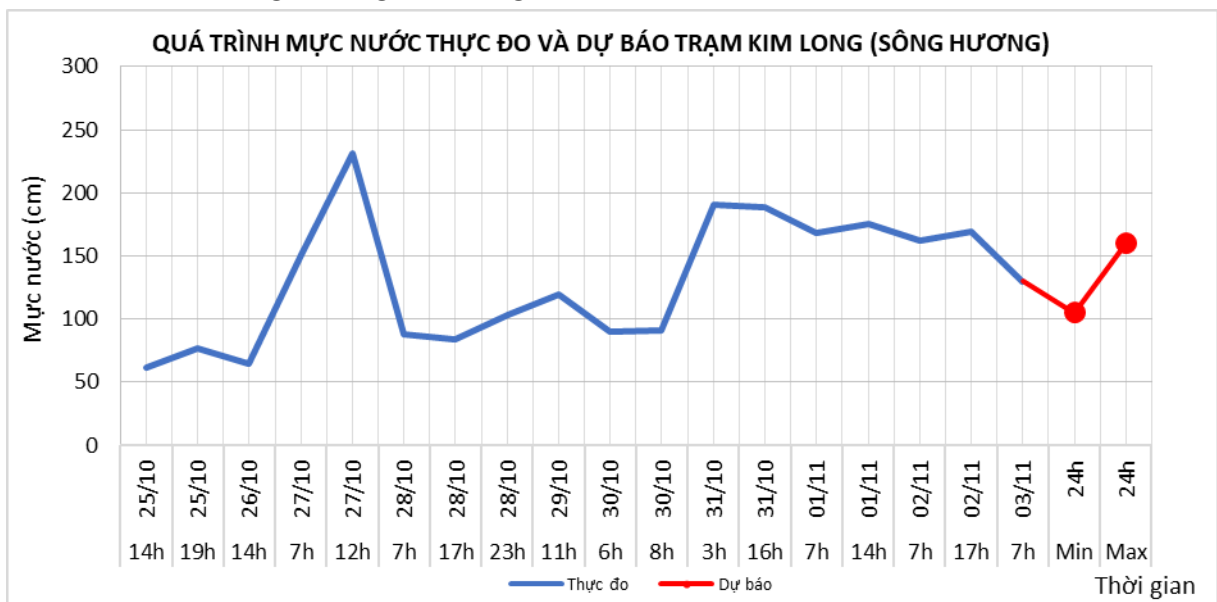
4.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Hương đang xuống và dao động ở mức trên BĐ1.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Hương dao động ở trên mức BĐ1.



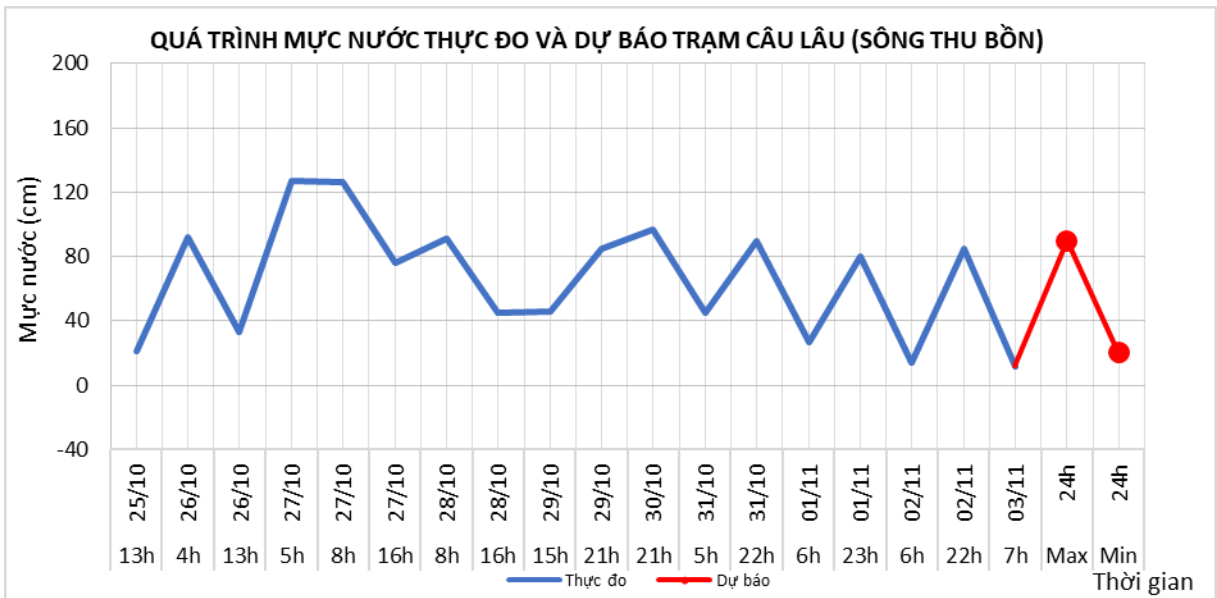
4.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn khả năng có dao động, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.



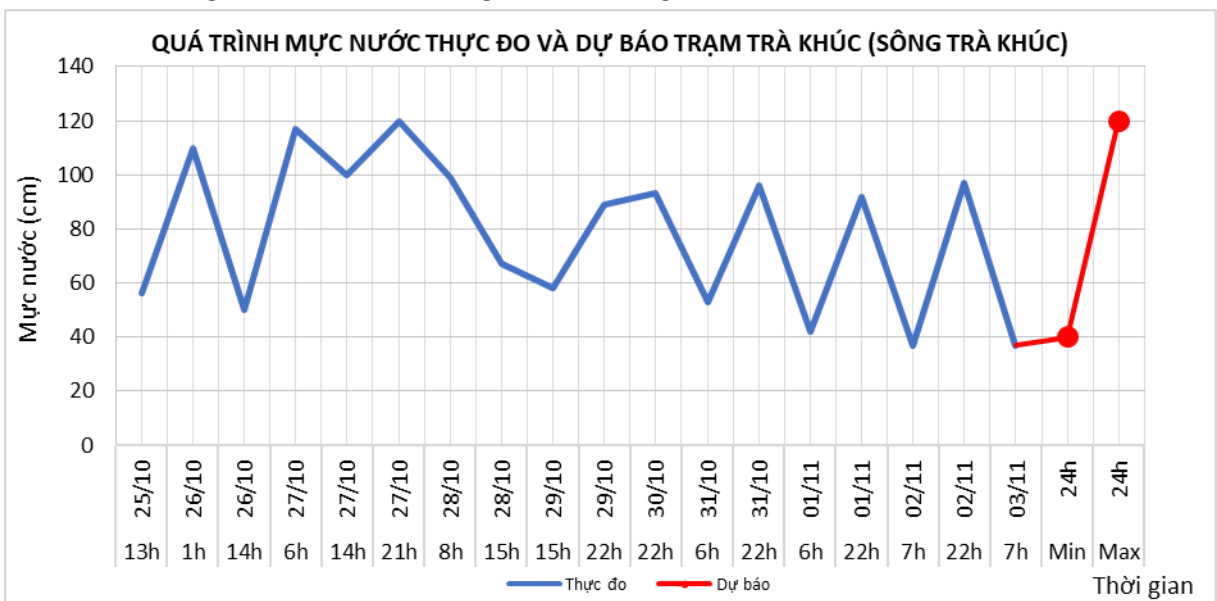
4.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Trà Khúc khả năng có dao động.



4.4. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên sông Kiến Giang tại Lệ Thủy tiếp tục xuống chậm. Mức nước lúc 07h tại Lệ Thủy 1,41m, trên BĐ1 0,21m, mực nước sông Bồ (Thừa Thiên Huế) dao động mức trên BĐ1.

b. Dự báo, cảnh báo

Lũ trên sông Kiến Giang tiếp tục xuống chậm và ở mức trên BĐ1, mực nước sông Bồ dao động ở mức BĐ1-BĐ2, các sông Quảng Nam, Quảng Ngãi khả năng có dao động
Cảnh báo: Từ ngày 04/11 đến 09/11, trên các sông từ Quảng Bình đến Quảng Ngãi có khả năng xuất hiện 01 đợt lũ. Trong đợt lũ này, mực nước đỉnh lũ trên các sông từ

Quảng Bình đến Quảng Ngãi lên mức BĐ2-BĐ3, có sóng trên BĐ3.

Nguy cơ cao xảy ra ngập lụt tại các vùng trũng thấp ven sông, lũ quét và sạt lở đất trên các sườn dốc ở khu vực vùng núi từ Quảng Bình đến Quảng Ngãi.

5. Khu vực Nam Trung Bộ

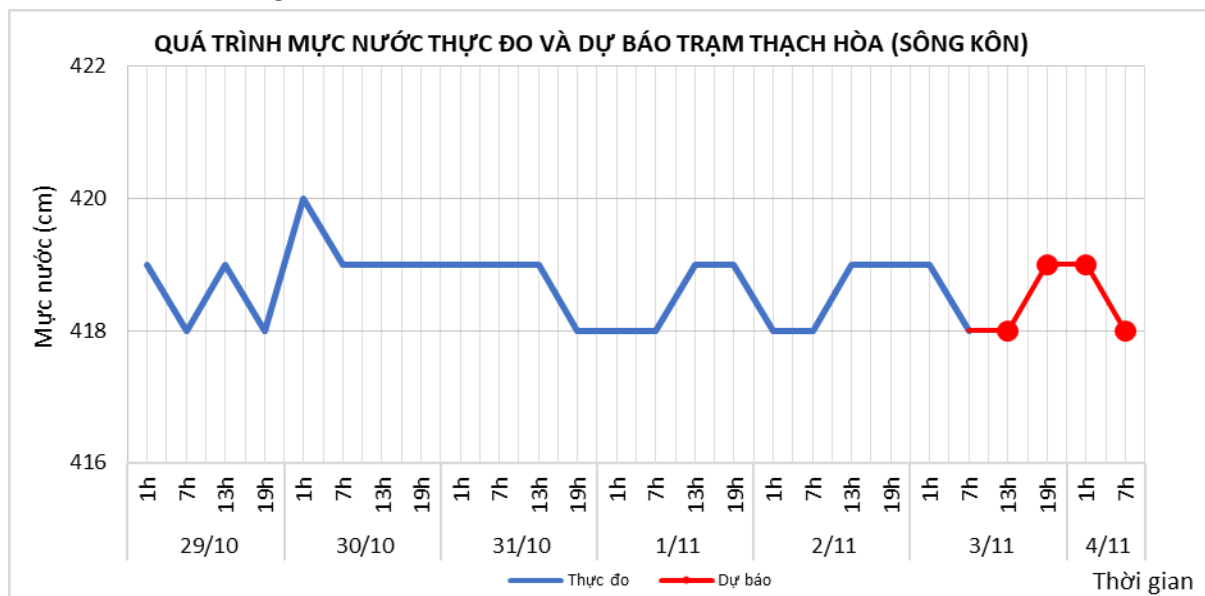
5.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Kôn biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Kôn biến đổi chậm.



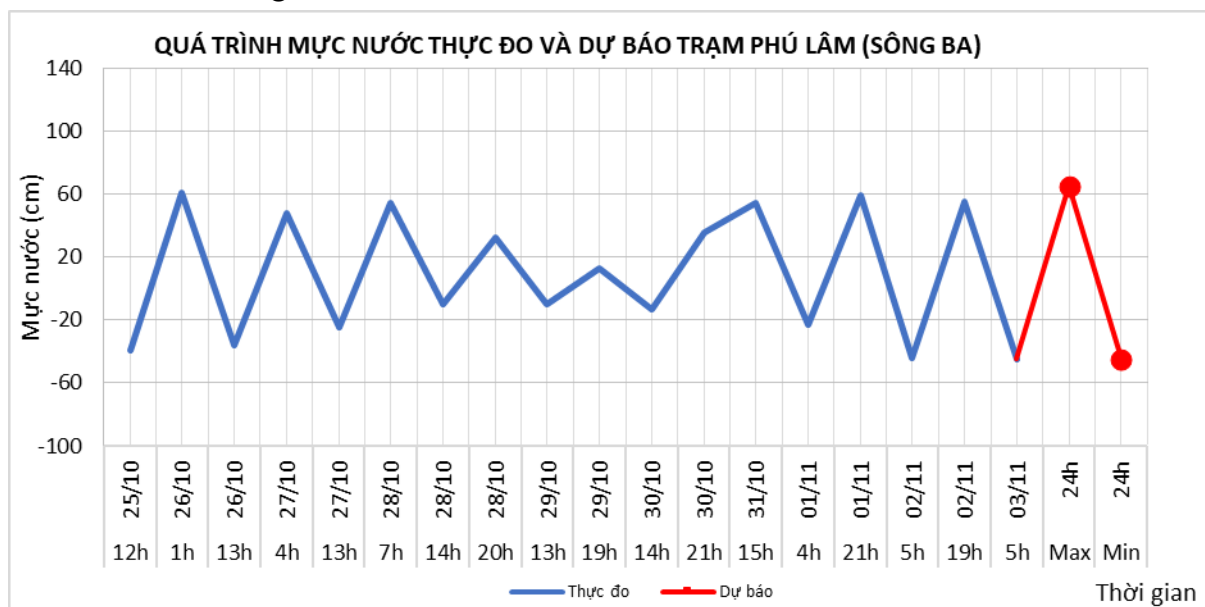
5.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng trung lưu sông Ba biến đổi chậm, hạ lưu sông Ba dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Ba biến đổi chậm.



6. Khu vực Tây Nguyên

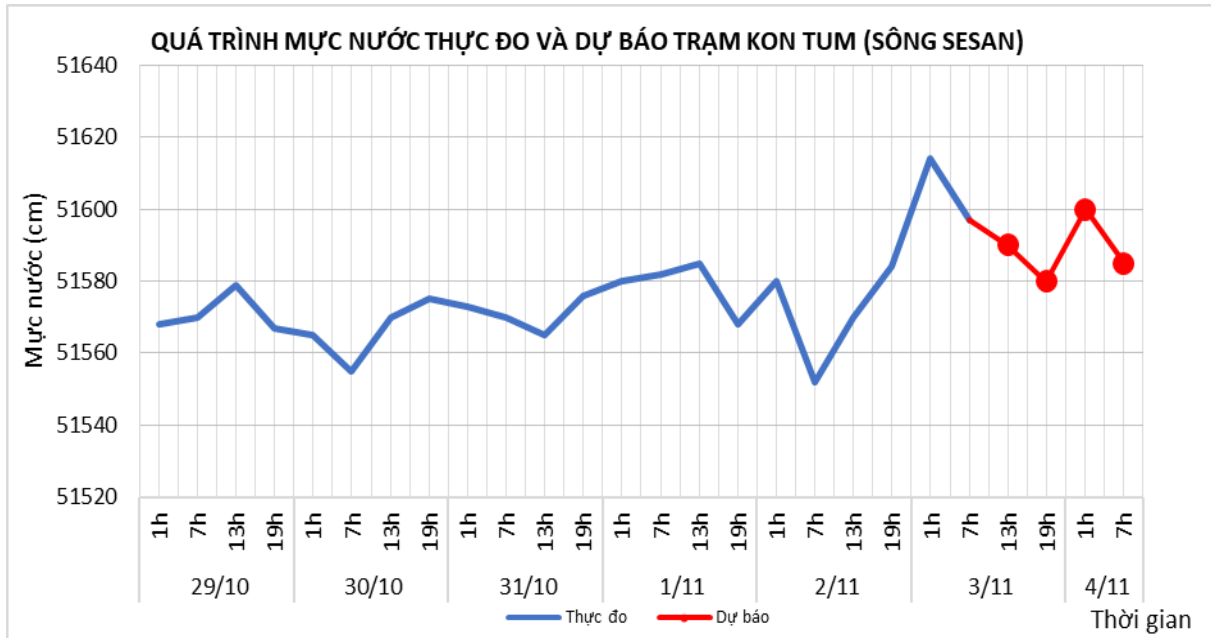
6.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước các sông dao động theo vận hành của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước các sông dao động theo vận hành của hồ chứa thủy điện.



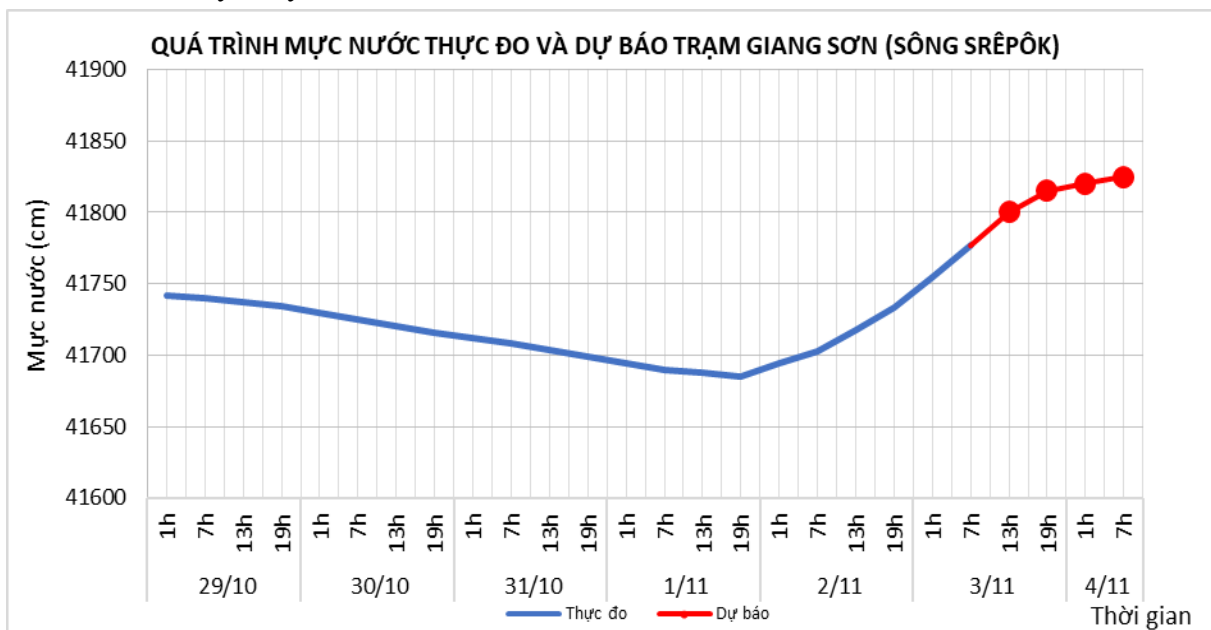
6.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana lên; mức nước các sông khác dao động theo vận hành của nhà máy thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Krông Ana tiếp tục lên; mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của nhà máy thủy điện.



6.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên sông Cam Ly (Lâm Đồng) đã đạt đỉnh và xuống, mực nước đỉnh lũ tại trạm Thanh Bình là 833,34m (09h/02/11), trên BĐ3 0,34m. Các sông khác mực nước dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước dao động.

7. Khu vực Nam Bộ

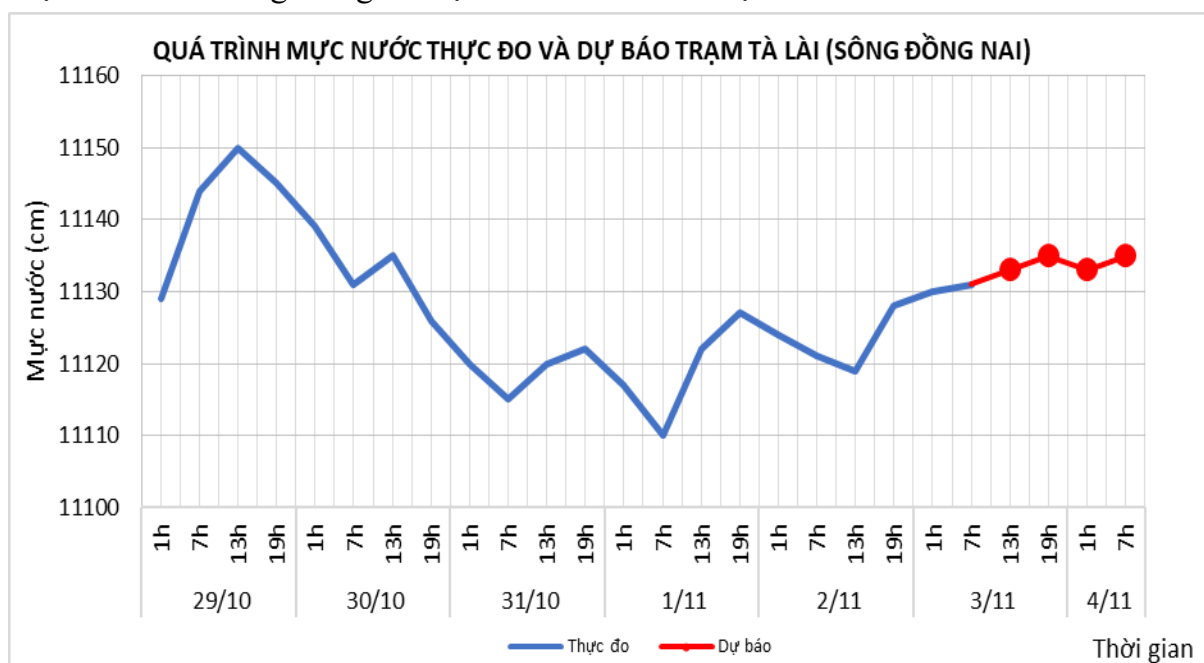
7.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Đồng Nai tại Tà Lài biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Đồng Nai tại Tà Lài biến đổi chậm.



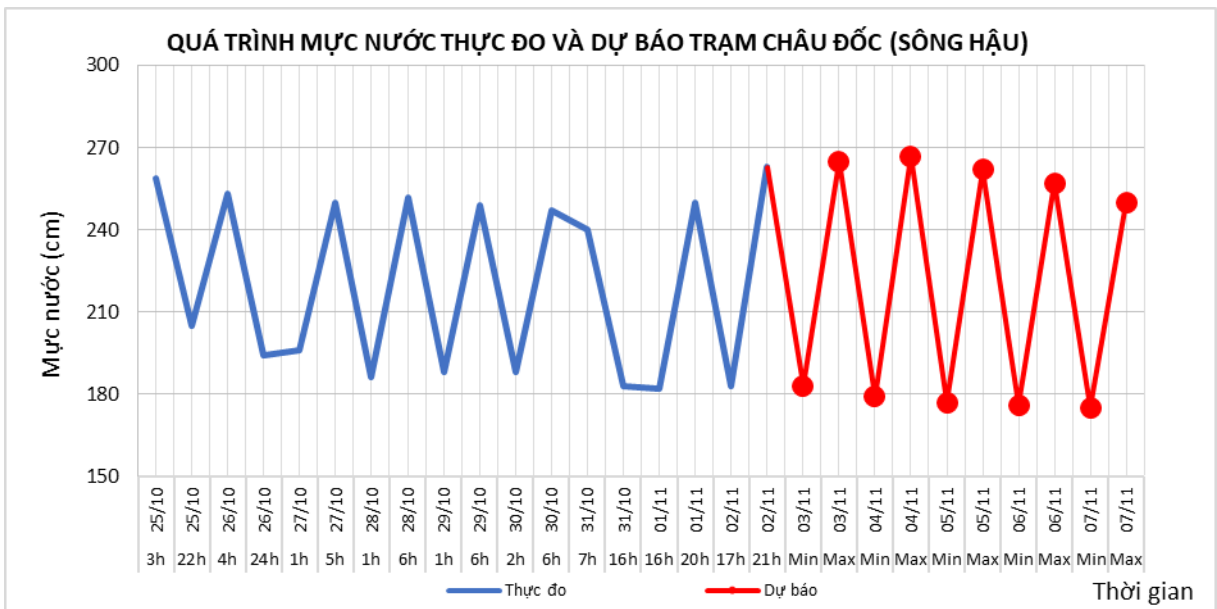
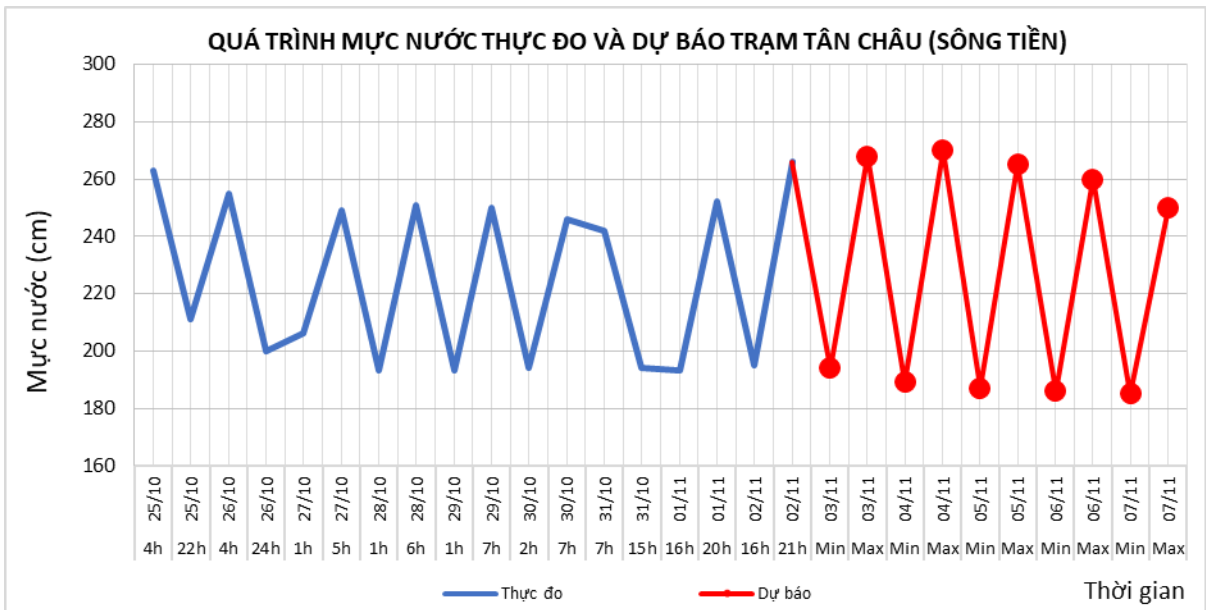
7.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Mực nước cao nhất ngày 02/11 trên sông Tiền tại Tân Châu 2,66m, tại Mỹ Thuận 1,97m trên BĐ3 0,17m, tại Mỹ Tho 1,76m, trên BĐ3 0,16m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 2,63m, tại Long Xuyên 2,44m dưới BĐ3 0,06m, tại Cần Thơ 1,98m dưới BĐ3 0,02m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Đến ngày 07/11, mực nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 2,50m, tại Châu Đốc ở mức 2,50m, mực nước tại các trạm hạ lưu ở mức BĐ1-BĐ2.



Cảnh báo: Nguy cơ ngập lụt xảy ra tại các vùng trũng thấp, vùng ven sông tại các tỉnh hạ nguồn sông Cửu Long, thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Vĩnh Long.

II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-02/11	19h-02/11	1h-03/11	7h-03/11	13h-03/11		19h-03/11		1h-04/11		7h-04/11		13h-04/11		19h-04/11		1h-05/11		7h-05/11	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	1053	1174	821	505	250	↓	980	↑	800	↓	500	↓								
Thao	Yên Bái	2556	2554	2545	2562	2560	↓	2555	↓	2550	↓	2545	↓								
Thao	Phú Thọ	1195	1201	1209	1208	1205	↓	1200	↓	1195	↓	1200	↑								
Lô	Tuyên Quang	1354	1292	1316	1382	1350	↓	1290	↓	1320	↑	1390	↑								
Lô	Vụ Quang	528	537	539	530	532	↑	535	↑	530	↓	525	↓								
Hồng	Hà Nội	134	106	74	142	135	↓	110	↓	70	↓	140	↑	130	↓	115	↓	65	↓	135	↑
Cả	Nam Đàn	64	42	55	146	50	↓	35	↓	30	↓	155	↑	45	↓	25	↓				
Kôn	Thanh Hòa	419	419	419	418	418	→	419	↑	419	→	418	↓								
Đăkbla	Kon Tum	51570	51584	51614	51597	51590	↓	51580	↓	51600	↑	51585	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41717	41733	41751	41777	41800	↑	41815	↑	41820	↑	41825	↑								
Đồng Nai	Tà Lài	11119	11128	11130	11131	11133	↑	11135	↑	11133	↓	11135	↑								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	103	↑	31	→	115	↑	35	↑
Thương	Phủ Lạng Thương	108	↑	8	↑	120	↑	10	↑
Lục Nam	Lục Nam	98	↑	-11	↓	110	↑	-10	↑
Thái Bình	Phả Lại (**)	110	↑	12	→	120	↑	10	↓
Hoàng Long	Bến Đẽ	72	↓	5	↓	70	↓	1	↓
Mã	Giàng (**)	179	↑	-36	↓	195	↑	-55	↓
La	Linh Cảm	158	↑	-24	↓	165	↑	-45	↓
Gianh	Mai Hóa	110	↑	-31	↓	110	→	-35	↓
Hương	Kim Long	169	↓	130	↓	160	↓	105	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	85	↑	12	↓	90	↑	20	↑
Trà Khúc	Trà Khúc	97	↑	37	→	120	↑	40	↑
Đà Rằng	Phú Lâm	55	↓	-45	↓	65	↑	-45	→

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày										Mức nước thấp ngày													
		Thực đo		Dự báo								Thực đo		Dự báo											
		02/11		03/11	04/11	05/11	06/11	07/11			02/11		03/11	04/11	05/11	06/11	07/11								
Sông Tiền	Tân Châu	266	↑	268	↑	270	↑	265	↓	260	↓	250	↓	195	↓	194	↓	189	↓	187	↓	186	↓	185	↓
Sông Hậu	Châu Đốc	263	↑	265	↑	267	↑	262	↓	257	↓	250	↓	183	↑	183	→	179	↓	177	↓	176	↓	175	↓

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 04/11

Tin phát lúc: 10h30'

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



Phùng Tiến Dũng